

Kỳ review Q3/2026: Chỉ số MarketVector VN Local có thể sẽ thêm vào SSB

Võ Thị Nhật Minh
Trưởng phòng, Nghiên Cứu ETF
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

- Chỉ số MarketVector Vietnam Local – chỉ số tham chiếu của quỹ VanEck Vietnam ETF – sẽ công bố kết quả review Q3/2026 vào ngày 12/9/2026. Mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 21/9/2026.
- Chúng tôi kỳ vọng SSB sẽ được thêm vào giỏ chỉ số, trong khi HSG và DCM có thể bị loại ra. Đáng chú ý, DXG, DIG và SIP cũng có khả năng bị loại ra khỏi giỏ chỉ số, nhưng chúng tôi vẫn chưa chắc chắn về khả năng này.
- Quỹ ETF này bị rút vốn mạnh trong tháng 7 và không phát sinh giao dịch trong tháng 8. Tính từ đầu năm đến nay, quỹ này bị rút ròng 52,7 triệu USD.

Dự kiến thêm vào 1, loại ra 2; 3 cổ phiếu khác có thể loại nhưng chưa chắc chắn

Hiện tại, hầu hết các cổ phiếu Việt Nam trong giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local vẫn đáp ứng tất cả các tiêu chí quan trọng, bao gồm vốn hóa, thanh khoản, room ngoại và tỷ lệ free-float. Tuy nhiên, 4 cổ phiếu gồm: Tập đoàn Hoa Sen (**HSG**), Phân bón Dầu khí Cà Mau (**DCM**), Bluemarq Group (**DXG**) và DIC Corp (**DIG**) ghi nhận vốn hóa giảm mạnh, khiến các cổ phiếu này rơi ra ngoài ngưỡng 90% vốn hóa thị trường điều chỉnh tích lũy của các cổ phiếu đủ điều kiện. Trong số này, HSG và DCM có quy mô vốn hóa thấp hơn DIG và DXG, do đó có khả năng **bị loại** cao hơn. Trong khi đó, thanh khoản của SVGR Corp (**SIP**) vẫn duy trì ở mức thấp, với giá trị giao dịch bình quân 3 tháng chỉ đạt khoảng 0,2 triệu USD, tiệm cận ngưỡng thanh khoản tối thiểu. Do đó, chúng tôi cho rằng SIP cũng có khả năng bị loại.

Bên cạnh đó, chúng tôi tin rằng **SSB** là ứng viên sáng giá để được **thêm vào** giỏ chỉ số, do có tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng và tỷ lệ free-float đều trên 10%, đồng thời thanh khoản vẫn duy trì ở mức cao trong quý hiện tại và trong hai quý vừa qua (trên 1 triệu USD).

Những cổ phiếu sẽ được mua/bán để tái cơ cấu danh mục

Theo kịch bản có xác suất xảy ra cao nhất, hoạt động tái cơ cấu của quỹ VanEck Vietnam ETF (sử dụng chỉ số MarketVector Vietnam Local Index làm cơ sở) có thể sẽ mua vào khoảng **14 triệu** cổ phiếu **SSB**, trong khi bán ra 4,8 triệu cổ phiếu HSG và 1,7 triệu cổ phiếu DCM. Bên cạnh đó, quỹ này dự kiến cũng sẽ điều chỉnh tỷ trọng các cổ phiếu đang nắm giữ khác như một phần của hoạt động tái cơ cấu danh mục. Chúng tôi dự báo quỹ này sẽ mua vào một lượng lớn cổ phiếu CEO và NVL, trong khi bán ra mạnh cổ phiếu VIC.

Ngày cuối cùng để hoàn thành tái cơ cấu danh mục sẽ là ngày 18/9/2026, và mọi thay đổi sẽ chính thức có hiệu lực từ ngày 21/9/2026.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 4/9.

Bảng 1: Các tiêu chí của chỉ số MarketVector Vietnam Local Index

Tiêu chí	Cổ phiếu mới (thêm vào)	Cổ phiếu hiện tại (loại ra)
Vốn hóa	>= 150 triệu USD	>= 75 triệu USD
Thanh khoản	1 triệu USD / ngày cho kỳ review hiện tại và 2 kỳ trước đó	0,2 triệu USD / ngày cho 2 trong 3 quý gần nhất
	Ít nhất 250.000 cổ phiếu được giao dịch/tháng trong 6 tháng gần nhất và trong kỳ review hiện tại và 2 kỳ trước đó	Ít nhất 250.000 cổ phiếu được giao dịch/tháng trong 6 tháng gần nhất và trong kỳ review hiện tại và 2 kỳ trước đó
Free float/ room ngoại còn lại	Tối thiểu 10%	Tối thiểu 5%

Nguồn: Website các quỹ

Chỉ số MarketVector VN Local: SSB có thể được thêm vào và HSG, DCM có khả năng bị loại

Chỉ số MarketVector Vietnam Local sẽ công bố kết quả review Q3/2026 vào ngày 12/9/2026. Chúng tôi kỳ vọng SSB sẽ được thêm vào giỏ chỉ số, trong khi HSG và DCM có thể là những cổ phiếu bị loại. Đáng lưu ý, DXG, DIG và SIP cũng có thể bị loại ra khỏi giỏ chỉ số, nhưng chúng tôi vẫn chưa chắc chắn về khả năng này.

SSB là ứng viên tiềm năng cho giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local Index

Kết quả review Q3/2026 của chỉ số MarketVector Vietnam Local sẽ dựa trên dữ liệu đóng cửa của ngày làm việc cuối trong tháng 8/2026. Sau khi phân tích chỉ số và dữ liệu tính đến cuối tháng 8, chúng tôi cho rằng SSB đáp ứng tất cả các tiêu chí để được thêm vào giỏ chỉ số. Cụ thể, SSB có vốn hóa thị trường khoảng 2,2 tỷ USD, vốn hóa điều chỉnh theo tỷ lệ free-float đạt 684 triệu USD, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng 30%, cùng với giá trị giao dịch bình quân ngày ấn tượng khoảng 1,4 triệu USD trong 3 tháng qua.

Hiện tại, toàn bộ 50 cổ phiếu thành phần trong giỏ chỉ số đều đáp ứng tất cả các tiêu chí sàng lọc. Tuy nhiên, 4 cổ phiếu – HSG, DCM, DIG và DXG – có vốn hóa thị trường điều chỉnh theo tỷ lệ free-float thấp nhất trong giỏ chỉ số và rơi ra ngoài ngưỡng 90% vốn hóa thị trường điều chỉnh tích lũy của các cổ phiếu đủ điều kiện, nên đối mặt với nguy cơ bị loại. Cụ thể, HSG và DCM có vốn hóa thị trường điều chỉnh theo tỷ lệ free-float lần lượt là 152 triệu USD và 150 triệu USD, thấp hơn so với mức 164 triệu USD của DIG và 174 triệu USD của DXG. Do đó, HSG và DCM có rủi ro bị loại cao hơn so với DIG và DXG.

SIP có thanh khoản tương đối thấp trong đợt review này. Tuy nhiên, giá trị giao dịch bình quân ngày của mã cổ phiếu này vẫn chưa rơi xuống dưới ngưỡng 0,2 triệu USD. Do đó, chúng tôi không chắc chắn về khả năng SIP bị loại ra khỏi giỏ chỉ số do vi phạm tiêu chí thanh khoản.

Trong đợt review Q3/2026, chúng tôi dự báo 5 cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong giỏ chỉ số sẽ là VIC (8%), VHM (8%), MSN (5,9%) và MCH (5,7%) và VNM (5,4%), đóng góp 33,1% tổng tỷ trọng.

Quỹ VanEck Vietnam ETF, lấy chỉ số MarketVector Vietnam Local làm cơ sở với tổng tài sản quản lý đạt 520 triệu USD, đang đầu tư toàn bộ vào cổ phiếu Việt Nam.

Chúng tôi dự báo SSB sẽ được thêm vào giỏ chỉ số với tỷ trọng lần lượt khoảng và 1,8%, trong khi HSG và DCM, với tỷ trọng hiện tại của mỗi mã khoảng 0,4%, có thể sẽ bị loại.

Theo kịch bản này, quỹ VanEck Vietnam ETF có thể sẽ phải mua vào khoảng 14 triệu cổ phiếu SSB, đồng thời bán ra toàn bộ 4,8 triệu cổ phiếu HSG và 1,7 triệu cổ phiếu DCM. Quỹ ETF này cũng có thể tăng vị thế nắm giữ đối với CEO và NVL trong khi giảm tỷ trọng đối với VIC trong quá trình tái cơ cấu danh mục.

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu. *Đợt review chỉ số theo quý tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 12.*

Dòng vốn quỹ: Dòng vốn của quỹ VanEck Vietnam ETF diễn biến đan xen nhưng biến động trong năm 2026. Sau khi thu hút một lượng vốn ròng lớn trong tháng 1 (+39,7 triệu USD), quỹ bị rút vốn mạnh trong tháng 3 (-75 triệu USD) và tháng 7 (-26,5 triệu USD), dù được bù đắp phần nào nhờ dòng tiền quay lại trong tháng 4 (+10,7 triệu USD) và tháng 5 (+3,8 triệu USD). Gần đây, dòng vốn đã phát đi tín hiệu bình ổn trở lại khi áp lực rút ròng hạ nhiệt đáng kể xuống mức khiêm tốn 1,8 triệu USD trong tháng 6, trước khi ghi nhận trạng thái đi ngang không phát sinh giao dịch trong tháng 8. Tính từ đầu năm đến nay, quỹ này vẫn bị rút ròng 52,7 triệu USD.

Bảng 2: Ước tính tỷ trọng mới và số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của quỹ VanEck Vietnam ETF

Có thể thêm vào SSB và loại ra HSG, DCM

Doanh nghiệp	Mã CK	Vốn hóa (triệu USD)	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	Thay đổi	Thị giá (đồng)	Ước tính số CP mua vào/bán ra	Doanh nghiệp
SeABank	SSB	2,281	0.0%	1.8%	1.8%	17,100	14,018,447	2.3
CEO Group	CEO	589	0.4%	0.7%	0.4%	13,000	4,022,518	0.7
Novaland	NVL	1,206	1.4%	1.5%	0.1%	13,050	1,091,782	0.1
Bluemarq Group	DXG	590	0.4%	0.5%	0.1%	12,100	704,598	0.1
Nam A Bank	NAB	959	0.7%	0.7%	0.0%	11,550	471,976	0.2
SHB	SHB	2,507	1.5%	1.6%	0.0%	12,200	427,913	0.0
SSI Securities	SSI	2,465	4.3%	4.3%	0.1%	21,350	383,162	0.0
VIX Securities	VIX	1,395	3.3%	3.3%	0.0%	14,100	331,413	0.0
Hoa Phat Group	HPG	7,177	4.6%	4.6%	0.0%	22,100	224,904	0.0
Masan Group	MSN	3,943	5.8%	5.9%	0.1%	70,200	179,419	0.0
VNDIRECT	VND	975	1.9%	1.9%	0.0%	16,650	149,403	0.0
Vietcap Securities	VCI	1,013	2.1%	2.1%	0.0%	22,850	144,361	0.0
Vincom Retail	VRE	2,281	2.2%	2.2%	0.0%	26,100	82,477	0.0
Masan Consumer	MCH	7,191	5.7%	5.8%	0.1%	143,000	78,853	0.1
Vietcombank	VCB	19,314	5.0%	5.0%	0.0%	60,100	72,906	0.0
FPT Corp	FPT	4,826	2.6%	2.6%	0.0%	73,200	64,850	0.0
VPS Securities	VCK	2,852	3.9%	3.9%	0.0%	30,450	64,156	0.0
DIC Corp	DIG	349	0.4%	0.4%	0.0%	11,400	60,293	0.0
Vinamilk	VNM	5,008	5.4%	5.4%	0.0%	62,300	59,682	0.0
VPBank Securities	VPX	1,893	1.0%	1.0%	0.0%	26,250	54,505	0.0
Sai Gon - Ha Noi Securities	SHS	547	0.6%	0.6%	0.0%	15,800	53,653	0.0
Vietnam Airlines	HVN	2,746	0.6%	0.6%	0.0%	22,950	53,437	0.1
Eximbank	EIB	1,239	0.9%	0.9%	0.0%	17,300	52,549	0.0
MSB Bank	MSB	1,922	1.1%	1.1%	0.0%	13,350	52,303	0.0
TCBS Securities	TCX	4,354	2.2%	2.3%	0.0%	40,800	50,467	0.0
Hoang Huy Invest. Financial	TCH	470	0.5%	0.5%	0.0%	13,400	48,750	0.0
Gelex Group JSC	GEX	1,331	1.4%	1.4%	0.0%	26,450	40,784	0.0
FPT Securities	FTS	334	0.5%	0.5%	0.0%	22,750	38,236	0.0
HAGL Joint Stock Company	HAG	692	0.8%	0.8%	0.0%	14,200	24,774	0.0
Sacombank	STB	5,474	2.5%	2.6%	0.0%	75,500	21,729	0.0
Kinh Bac Urban Dev't	KBC	992	1.1%	1.1%	0.0%	27,400	19,192	0.0
Vinpearl	VPL	5,352	1.9%	1.9%	0.0%	77,600	18,700	0.0
Ducgiang Chemicals	DGC	628	0.7%	0.7%	0.0%	43,000	18,148	0.0
Van Phu - Invest	VPI	838	0.8%	0.8%	0.0%	68,100	13,390	0.0
Vinh Hoan Corp.	VHC	420	0.6%	0.6%	0.0%	52,100	11,401	0.0
Bao Viet Group	BVH	1,827	0.6%	0.6%	0.0%	64,000	11,054	0.0
Vietjet Air	VJC	3,698	2.3%	2.3%	0.0%	125,000	9,070	0.0
SABECO	SAB	2,249	0.6%	0.6%	0.0%	45,600	7,692	0.0
PV Power	POW	1,546	0.8%	0.8%	0.0%	13,100	7,004	0.0
GELEX Electricity	GEE	1,596	1.0%	1.0%	0.0%	64,800	4,728	0.0
Tasco- JSC	HUT	542	0.7%	0.7%	0.0%	13,200	2,144	0.0
SVGR CORP	SIP	460	0.6%	0.6%	0.0%	49,450	1,470	0.0
Phat Dat Real Estate	PDR	476	0.5%	0.5%	0.0%	12,400	(208)	(0.0)
Thanh Thanh Cong - Bien	SBT	797	0.9%	0.9%	0.0%	22,850	(9,302)	(0.0)
Hoa Sugar	KDH	786	0.5%	0.5%	0.0%	18,200	(10,110)	(0.0)
Khang Dien House	BAF	457	0.6%	0.6%	0.0%	32,600	(13,151)	(0.0)
Petroleum Tech. Services	PVS	779	0.7%	0.7%	0.0%	39,600	(13,928)	(0.0)
PetroVietNam Drilling & Well	PVD	683	0.7%	0.7%	0.0%	19,150	(14,753)	(0.0)
IDICO	IDC	522	0.5%	0.4%	0.0%	32,500	(16,703)	(0.0)
Petrovietnam Fertilizer and Chemicals	DPM	575	0.5%	0.5%	0.0%	22,000	(20,756)	(0.0)

Ghi chú: dữ liệu ngày 28/8.
Nguồn: HSC dự báo

Bảng 3: Ước tính tỷ trọng mới và số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của quỹ VanEck Vietnam ETF (tiếp tục)

Doanh nghiệp	Mã CK	Vốn hóa (triệu USD)	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	Thay đổi	Thị giá (đồng)	Ước tính số CP mua vào/bán ra	Doanh nghiệp
KIDO Group	KDC	552	0.5%	0.5%	0.0%	51,900	(51,992)	(0.0)
Vinhomes	VHM	23,065	8.1%	8.0%	-0.1%	73,000	(148,199)	(0.0)
Vinaconex Group	VCG	430	0.6%	0.5%	0.0%	16,000	(312,684)	(0.1)
VinGroup	VIC	70,457	9.8%	8.0%	-1.8%	236,000	(1,014,234)	(0.2)
PetroVietnam Camau Fert.	DCM	628	0.4%	0.0%	-0.4%	30,850	(1,709,568)	(0.8)
Hoa Sen Group	HSG	338	0.4%	0.0%	-0.4%	10,900	(4,838,548)	(1.9)
Tổng			100%	100%				

Ghi chú: Dữ liệu giá ngày 28/8.
Nguồn: HSC dự báo

Bảng 4: Các cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này

Mã CK	Doanh nghiệp*	Thị giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
VIC	VinGroup	236,000	34,082	Không k/n	-
VHM	Vinhomes	73,000	23,001	Tăng tỷ trọng	78,500
VCB	Vietcombank	60,100	19,261	Mua vào	75,600
HPG	Hoa Phat Group	22,100	7,157	Mua vào	37,300
MCH	Masan Consumer	143,000	7,100	Nắm giữ	133,200
STB	Sacombank	75,500	5,459	Giảm tỷ trọng	61,000
VPL	Vinpearl	77,600	5,352	Không k/n	-
VNM	Vinamilk	62,300	4,994	Tăng tỷ trọng	70,600
FPT	FPT Corp	73,200	4,783	Mua vào	94,200
TCX	TCBS Securities	40,800	4,342	Mua vào	50,000
MSN	Masan Group	70,200	3,893	Mua vào	114,200
VJC	Vietjet Air	125,000	3,690	Bán ra	92,077
VCK	VPS Securities	30,450	2,852	Không k/n	-
HVN	Vietnam Airlines	22,950	2,741	Tăng tỷ trọng	27,000
SHB	SHB	12,200	2,507	Không k/n	-
SSI	SSI Securities	21,350	2,456	Mua vào	24,700
SSB	SeABank	17,100	2,281	Không k/n	-
VRE	Vincom Retail	26,100	2,275	Mua vào	40,600
SAB	SABECO	45,600	2,243	Mua vào	61,500
MSB	MSB Bank	13,350	2,092	Nắm giữ	13,500
VPX	VPBank Securities	26,250	1,893	Không k/n	-
BVH	Bao Viet Group	64,000	1,822	Tăng tỷ trọng	75,600
GEE	GELEX Electricity	64,800	1,596	Không k/n	-
VIX	VIX Securities	14,100	1,395	Không k/n	-
GEX	Gelex Group JSC	26,450	1,331	Không k/n	-
EIB	Eximbank	17,300	1,239	Không k/n	-
NVL	Novaland	13,050	1,201	Tăng tỷ trọng	16,744
POW	PV Power	13,100	1,177	Mua vào	16,900
KBC	Kinh Bac Urban Development	27,400	990	Tăng tỷ trọng	35,000
VND	VNDIRECT	16,650	972	Tăng tỷ trọng	18,500
VCI	Vietcap Securities	22,850	972	Mua vào	28,500
NAB	Nam A Bank	11,550	959	Không k/n	-
VPI	Van Phu - Invest	68,100	838	Không k/n	-
SBT	Thanh Thanh Cong - Bien Hoa Sugar	22,850	797	Không k/n	-
KDH	Khang Dien House	18,200	783	Mua vào	32,300
PVS	Petroleum Technical Services	39,600	726	Mua vào	55,000
HAG	HAGL Joint Stock Company	14,200	692	Không k/n	-
PVD	PetroVietnam Drilling & Well	19,150	681	Mua vào	22,500
DCM	PetroVietnam Camau Fertilizer	30,850	626	Mua vào	49,600
DGC	Ducgiang Chemicals	43,000	626	Nắm giữ	49,600
DXG	Bluemarq Group	12,100	589	Mua vào	16,667
DPM	Petrovietnam Fertilizer and Chemicals	22,000	574	Mua vào	32,400
KDC	KIDO Group	51,900	552	Không k/n	-
SHS	Sai Gon - Ha Noi Securities	15,800	547	Không k/n	-
HUT	Tasco- JSC	13,200	542	Không k/n	-

Ghi chú: Giá tại ngày 28/8.
Nguồn: HSC

Bảng 5: Các cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này (tiếp tục)

Mã CK	Doanh nghiệp*	Thị giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
TCH	Hoang Huy Investment Financial Services	13,400	470	Không k/n	-
PDR	Phat Dat Real Estate	12,400	466	Tăng tỷ trọng	19,200
BAF	BAF Vietnam Agriculture	32,600	457	Không k/n	-
IDC	IDICO	32,500	452	Mua vào	47,455
VCG	Vinaconex Group	16,000	430	Không k/n	-
VHC	Vinh Hoan Corp.	52,100	419	Mua vào	65,500
SIP	SVGR CORP	49,450	399	Mua vào	88,000
DIG	DIC Corp	11,400	349	Không k/n	-
HSG	Hoa Sen Group	10,900	337	Giảm tỷ trọng	11,200
FTS	FPT Securities	22,750	334	Không k/n	-
CEO	CEO Group	13,000	298	Không k/n	-

Ghi chú: Giá tại ngày 28/8.

Nguồn: HSC

Bảng 6: MarketVector Vietnam Local Index Review – mốc thời gian review

	Kỳ review	Ngày hiệu lực (sau khi thị trường đóng cửa)	Ngày thực hiện	Ngày hiệu lực (sau giờ mở cửa)
MarketVector Vietnam Local Index	Q3/26	12-9-26	18-9-26	21-9-26
	Q4/26	12-2-26	18-12-26	21-12-26

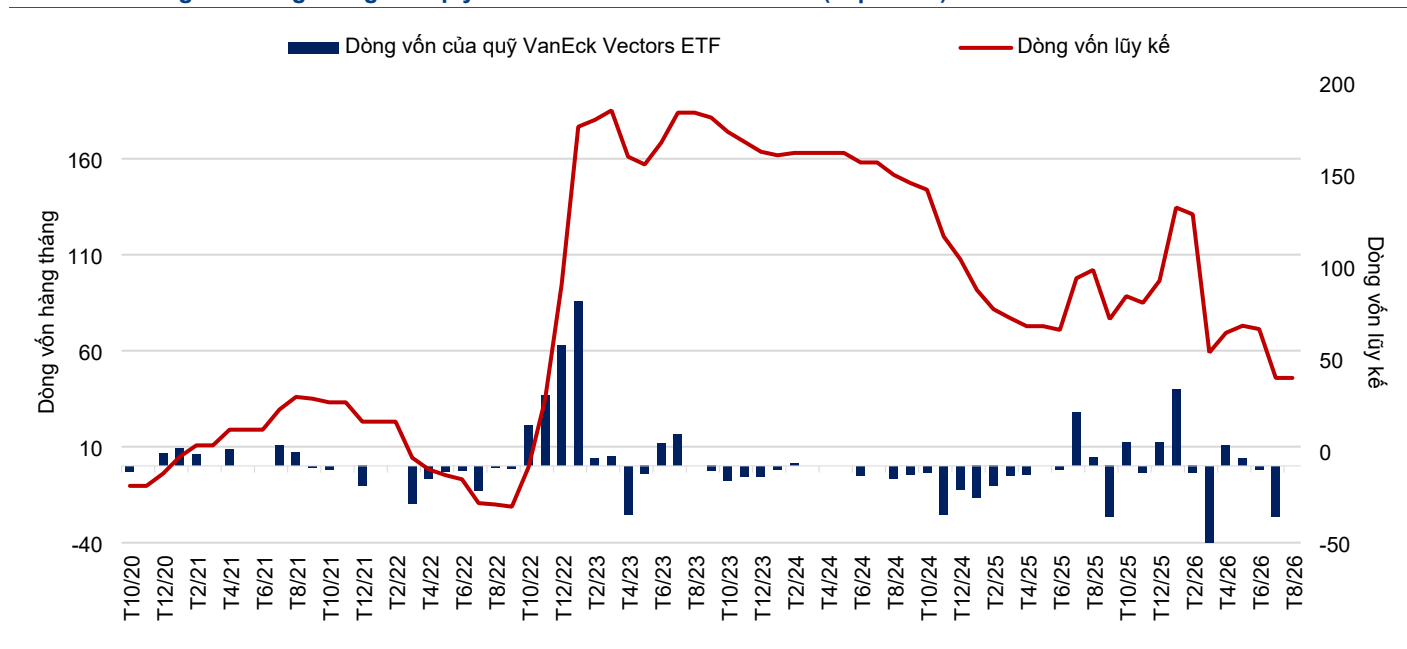
Nguồn: Website các quỹ, HSC

Bảng 7: thông tin quỹ VanEck Vietnam ETF

	Cuối năm 2025	Hiện tại	Thay đổi
Số lượng CCQ (triệu CCQ)	35.9	28.9	(7.00)
NAV (USD)	11.8	18.0	52.4%
Tổng tài sản (triệu USD)	424.0	520.1	22.7%

Nguồn: Bloomberg, Website các quỹ

Biểu đồ 8: Dòng vốn hàng tháng của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF (triệu USD)



Nguồn: Bloomberg, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2026.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
 Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP.HCM
 T: (+84 28) 3823 3299
 F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
 16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
 T: (+84 24) 3933 4693
 F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn